

RỦI RO VÀ ĐỐI PHÓ VỚI RỦI RO TRONG CHĂN NUÔI LỢN CỦA CÁC HỘ NÔNG DÂN Ở HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Bá Huân

ThS.Trường Đại học Lâm nghiệp

TÓM TẮT

Chăn nuôi lợn là một trong những ngành chăn nuôi quan trọng nhất của huyện Chương Mỹ, góp phần phát triển kinh tế địa phương, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân nông thôn, nhưng thường xuyên phải đối mặt với những rủi ro lớn làm cản trở sự phát triển của ngành, gây thiệt hại rất lớn đến hiệu quả chăn nuôi của người nông dân. Nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu phân tích, đánh giá các loại rủi ro và các biện pháp đối phó với rủi ro trong chăn nuôi lợn của các hộ nông dân ở huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Trên cơ sở điều tra ngẫu nhiên 300 hộ chăn nuôi ở 6 xã đại diện bằng phương pháp đánh giá nhanh nông thôn có sự tham gia (PRA) và phương pháp phỏng vấn theo bảng hỏi, nghiên cứu đã chỉ ra rằng rủi ro thiên tai, dịch bệnh và rủi ro thị trường là những rủi ro nghiêm trọng nhất và gây thiệt hại nặng nề nhất cho các hộ nông dân ở tất cả các quy mô chăn nuôi; Các biện pháp quản lý và đối phó với rủi ro của các hộ nông dân hiện nay đều tập trung chủ yếu vào khắc phục rủi ro thay vì phòng chống rủi ro. Đồng thời, nghiên cứu đã đề xuất được một số giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong chăn nuôi ở huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Từ khóa: Chăn nuôi lợn, đối phó với rủi ro, huyện Chương Mỹ, rủi ro trong chăn nuôi.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương Mỹ là huyện ngoại thành Hà Nội, có truyền thống chăn nuôi lợn từ rất lâu. Chăn nuôi lợn của huyện đang có sự chuyển dịch cơ bản, từ những mô hình chăn nuôi với quy mô (QM) nhỏ lẻ sang QM trang trại, tập trung. Đây được coi là ngành kinh tế quan trọng của huyện, đặc biệt là trong việc tạo thu nhập và giải quyết việc làm cho người nông dân.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, chăn nuôi lợn của huyện Chương Mỹ gặp phải rất nhiều rủi ro: giá cả thị trường thì bấp bênh trong khi thiên tai, dịch bệnh ngày càng nhiều, vốn vay ngày càng khó khăn với lãi suất cao...đã và đang gây ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả chăn nuôi của người nông dân, đặc biệt là những rủi ro thiên tai, dịch bệnh có xu hướng tăng cao về tần suất, nghiêm trọng hơn về hậu quả, là nguyên nhân gây cản trở trực tiếp đối với quá trình xóa đói, giảm nghèo và phát triển bền vững.

Vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích, đánh giá các loại rủi ro và các

biện pháp đối phó với rủi ro trong chăn nuôi lợn của các hộ nông dân ở huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong chăn nuôi.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Bao gồm: (1) Các loại rủi ro thường gặp và tác động của rủi ro đối với hộ chăn nuôi lợn; (2) Các biện pháp đối phó với rủi ro trong chăn nuôi lợn của hộ nông dân; (3) Một số giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng phương pháp đánh giá nhanh nông thôn có sự tham gia (PRA) nhiều thành phần gồm người chăn nuôi, cán bộ địa phương, cán bộ thú y cơ sở nhằm phân tích các loại rủi ro gặp phải. Đồng thời, phương pháp chọn mẫu phân tầng kết hợp với phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên, phương pháp phỏng vấn theo bảng hỏi được sử dụng để thu thập số liệu sơ cấp.

Tiêu chí phân tầng là QM chăn nuôi của hộ (QM nhỏ dưới 15 con/hộ/chu kỳ chăn nuôi, QM vừa từ 15-60 con/hộ/chu kỳ chăn nuôi, và QM lớn trên 60 con/hộ/chu kỳ chăn nuôi). Đối tượng nghiên cứu là các hộ chăn nuôi lợn, với cỡ mẫu được lựa chọn là 300 hộ chăn nuôi ở 6 đại diện (Xã Trung Hòa, Thanh Bình có tổng số lượng đàn lợn thường xuyên trên 10.000 con/chu kỳ chăn nuôi; Tốt Động, Lam Điền có tổng số lượng đàn lợn thường xuyên từ 4.000 đến 5.000 con/chu kỳ chăn nuôi; Đại Yên, Hòa Chính có tổng số lượng đàn lợn thường xuyên dưới 1.200 con/chu kỳ chăn nuôi). Trong đó, điều tra 150 hộ chăn nuôi QM nhỏ, 90 hộ QM vừa và 60 hộ QM lớn.

Ngoài ra, sử dụng phương pháp kế thừa để thu thập số liệu thứ cấp về thực trạng rủi ro trong chăn nuôi lợn; phương pháp thống kê mô tả và thống kê so sánh được sử dụng để đánh giá rủi ro và đối phó với rủi ro trong chăn nuôi lợn của các hộ nông dân.

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Các loại rủi ro thường gặp và tác động của rủi ro đối với hộ chăn nuôi lợn

Bảng 1. Tỷ lệ các hộ chăn nuôi gặp rủi ro theo quy mô (2012-2014)

Đơn vị tính: % hộ điều tra

Loại rủi ro	Quy mô								
	Năm 2012			Năm 2013			Năm 2014		
	Nhỏ	Vừa	Lớn	Nhỏ	Vừa	Lớn	Nhỏ	Vừa	Lớn
1. Về con giống	38,67	34,44	26,67	34,00	28,89	26,67	37,33	24,44	21,67
2. Thiên tai	76,00	71,11	81,67	65,33	72,22	78,33	62,00	61,11	63,33
3. Dịch bệnh	89,33	70,00	83,33	84,67	61,11	60,00	69,33	67,78	58,33
4. Thức ăn chăn nuôi	16,67	11,11	16,67	17,33	17,78	15,00	18,67	11,11	18,33
5. Thị trường	64,67	65,56	65,00	61,33	62,22	68,33	57,33	66,67	71,67
- Giá cả đầu vào	31,33	27,78	35,00	26,67	26,67	30,00	28,67	30,00	35,00
- Giá cả đầu ra	34,33	36,67	31,67	34,67	36,67	40,00	30,67	36,67	36,67

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra của tác giả, 2014)

Cụ thể, các loại rủi ro thường gặp trong chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ như sau:

(1) Rủi ro về con giống:

Theo từ điển bách khoa toàn thư mở (Wikipedia), rủi ro được hiểu là điều không may mắn, không lường trước được về khả năng xảy ra, về thời gian và không gian xảy ra, cũng như mức độ nghiêm trọng và hậu quả của nó.

Với đặc điểm phân bố trên diện rộng, chịu tác động mạnh của các yếu tố tự nhiên, chăn nuôi chủ yếu là quy mô nhỏ lẻ, kỹ thuật chăm sóc, sản xuất của người dân là tự phát, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, chưa có quy trình chuẩn nên ngành chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ thường xuyên phải đối mặt với những rủi ro gây thiệt hại rất lớn.

3.1.1. Các loại rủi ro thường gặp trong chăn nuôi lợn

Kết quả nghiên cứu cho thấy, rủi ro mà các hộ chăn nuôi ở huyện Chương Mỹ gặp phải chủ yếu do các nguyên nhân như: rủi ro về con giống, về thức ăn chăn nuôi (TĂCN), rủi ro thiên tai, dịch bệnh và rủi ro thị trường. Mặc dù có sự khác nhau về tỷ lệ gặp phải rủi ro giữa các QM, nhưng tập trung chủ yếu vẫn là rủi ro về thiên tai, dịch bệnh và thị trường (bảng 1).

Tỷ lệ các hộ gặp rủi ro về con giống khá cao, xảy ra ở tất cả các QM, trong đó các hộ QM nhỏ có tỷ lệ gặp rủi ro về con giống cao

nhất. Nguyên nhân gây ra rủi ro về con giống là do chất lượng con giống kém. Hiện nay, ở Chương Mỹ chưa có cơ sở sản xuất giống đảm bảo an toàn, đàn lợn giống của địa phương đang phát triển một cách tự phát, thiếu sự định hướng, chủ yếu do các hộ nông dân mua lợn nái về nuôi và cung cấp giống cho chăn nuôi lợn thịt của toàn huyện mà chưa qua kiểm tra về chất lượng giống. Đồng thời, hầu hết người dân vẫn chọn giá cả là căn cứ chọn mua con giống hơn là chất lượng. Do đó, khi người dân mua con giống về nuôi thì năng suất thấp, lợn bị bệnh thậm chí bị chết mà người chăn nuôi không thể kiểm soát được.

(2) Rủi ro thiên tai:

Rủi ro thiên tai ở huyện Chương Mỹ trong chăn nuôi lợn chủ yếu là do nắng nóng kéo dài hoặc do rét đậm, rét hại gây ra. Trong những năm qua, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, trên địa bàn huyện hàng năm có những đợt thời tiết đột ngột xuống thấp, rét đậm, rét hại kéo dài suốt trong nhiều tháng. Đầu tháng 5 thường xuất hiện nắng nóng gay gắt liên tục hàng chục ngày, tháng 8-9 xuất hiện áp thấp nhiệt đới, mưa nhiều làm ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe vật nuôi. Một số chuồng trại chăn nuôi không hợp lý như không hợp vệ sinh, quá lạnh hoặc quá nóng, làm cho vật nuôi bị ốm, chết, tạo điều kiện để phát sinh dịch bệnh, gây ra thiệt hại lớn cho người chăn nuôi. Tỷ lệ các hộ chăn nuôi gặp rủi ro do thiên tai rất lớn, từ trên 60%-80% ở các QM (bảng 1).

(3) Rủi ro dịch bệnh:

Dịch bệnh là một trong những loại rủi ro đáng quan ngại nhất đối với người chăn nuôi ở tất cả các QM, đặc biệt là các hộ chăn nuôi QM nhỏ lẻ, đầu tư hạn chế do thiếu vốn, chưa áp dụng các thành tựu khoa học - kỹ thuật vào

chăn nuôi. Sự bùng phát của dịch bệnh còn do ý thức của người dân, đặc biệt là các hộ chăn nuôi QM nhỏ trong việc phòng dịch bệnh như: không tuân thủ lịch trình tiêm phòng, giữ gìn vệ sinh trong chăn nuôi kém, ý thức khi dịch bệnh xảy ra cố tình bán chạy đàn lợn, đầu dịch không thông báo cho cơ quan chức năng. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ thú y của huyện và cơ sở còn mỏng, trình độ còn chưa cao, cơ chế chính sách quản lý rủi ro trong chăn nuôi của huyện còn nhiều bất cập. Cùng với công tác thu gom, giết mổ còn nhỏ lẻ, không tập trung, ô nhiễm môi trường, khí hậu nóng ẩm, tạo điều kiện cho dịch bệnh phát sinh.

(4) Rủi ro về thức ăn chăn nuôi:

Trong tất cả các loại rủi ro thường gặp trong chăn nuôi lợn thì tỷ lệ các hộ gặp phải rủi ro về TĂCN thấp hơn (bảng 1). Rủi ro về TĂCN là do người nông dân không kiểm soát được chất lượng thức ăn, đặc biệt là thức ăn công nghiệp kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, làm cho lợn chậm phát triển, năng suất thấp, sức đề kháng kém, cùng với khí hậu nóng ẩm dẫn đến vật nuôi dễ bị mắc phải các bệnh như tiêu chảy, viêm phổi, tụ huyết trùng... gây thiệt hại lớn về mặt tài sản của người nông dân.

(5) Rủi ro thị trường:

Không chỉ hứng chịu sự “càn quét” của thiên tai, dịch bệnh, người chăn nuôi còn thường xuyên phải đối mặt với rủi ro thị trường, bao gồm sự biến động giá cả các đầu vào và đầu ra như: tốc độ phi mã của giá TĂCN do mất cân đối cung - cầu TĂCN, sự bấp bênh của giá bán lợn đầu ra, giá thuốc thú y, con giống luôn biến động theo xu hướng tăng... Các hộ chăn nuôi ở tất cả các QM thường xuyên gặp phải rủi ro này với tỷ lệ rất cao (bảng 1).

Theo thống kê của trạm thú y huyện Chương Mỹ, giai đoạn 2011-2014 đã có tới 43 lần các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh TĂCN và các đại lý trên địa bàn huyện công bố tăng giá sản phẩm. Mỗi quý, các doanh nghiệp điều chỉnh giá 3 đến 4 lần, thậm chí có quý điều chỉnh tới 6 lần. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do các doanh nghiệp sản xuất TĂCN chưa chủ động được nguyên liệu chế biến, phải phụ thuộc vào nhập khẩu đã làm cho giá TĂCN tăng theo sự biến động của giá nguyên liệu thế giới. Cùng với đó, giá lợn xuất bán luôn bấp bênh, người chăn nuôi không quyết định được giá bán mà bị thương lái ép giá. Bình quân giai đoạn 2011-2014, trong khi giá lợn đầu ra tăng cao nhất

cũng chỉ khoảng 1,4-1,6 lần, thì giá lợn giống tăng gấp 2-3 lần, giá TĂCN tăng gấp 3-5 lần, có những thời gian dài người chăn nuôi lỗ từ 3.000 - 4.000 đồng/kg lợn xuất bán (năm 2012 nhiều hộ gia đình phải bán tháo, bán chạy lợn để mong gỡ được vốn).

3.1.2. Tác động của rủi ro đối với hộ chăn nuôi lợn

Bảng 2 cho thấy, tỷ lệ thiệt hại trên tổng doanh thu của các hộ chăn nuôi lợn khá cao, trong đó cao nhất là các hộ chăn nuôi với QM nhỏ, cao gấp 2-3 lần so với các hộ chăn nuôi QM lớn. Tuy nhiên, xét về mặt giá trị tuyệt đối, tổng thiệt hại của các hộ chăn nuôi QM lớn lại cao gấp 6-8 lần các hộ chăn nuôi QM nhỏ.

Bảng 2. Thiệt hại và cơ cấu thiệt hại theo loại rủi ro (2012-2014)

Chỉ tiêu	Quy mô								
	Năm 2012			Năm 2013			Năm 2014		
	Nhỏ	Vừa	Lớn	Nhỏ	Vừa	Lớn	Nhỏ	Vừa	Lớn
I. Tổng thiệt hại (Triệu đồng/hộ)	7,56	18,25	46,59	6,19	22,32	54,91	7,09	17,5	42,25
1. Về con giống	0,12	1,05	1,09	0,15	1,23	3,25	0,05	1,24	2,65
2. Thiên tai	2,65	5,55	10,15	1,75	4,56	9,22	1,26	3,42	8,36
3. Dịch bệnh	2,24	6,25	18,12	2,56	8,23	23,25	3,52	6,26	14,47
4. Thức ăn chăn nuôi	0,11	0,25	2,11	0,00	0,18	1,85	0,00	1,02	2,45
5. Thị trường	2,44	5,15	15,12	1,73	8,12	17,34	2,26	5,56	14,32
- Giá cả đầu vào	1,02	2,26	7,32	0,46	4,05	8,11	1,23	3,22	6,59
- Giá cả đầu ra	1,42	2,89	7,8	1,27	4,07	9,23	1,03	2,34	7,73
II. Cơ cấu thiệt hại theo loại rủi ro so với doanh thu (% so với doanh thu)									
1. Về con giống	21,20	10,30	7,09	22,56	12,51	13,25	14,25	19,23	12,54
2. Thiên tai	16,50	17,20	14,35	19,25	17,56	16,25	21,56	25,36	18,26
3. Dịch bệnh	22,00	42,22	45,00	20,67	28,89	43,33	20,00	40,00	48,33
4. Thức ăn chăn nuôi	11,52	8,52	6,90	14,56	10,25	5,60	6,01	6,95	14,25
5. Thị trường	24,00	22,22	31,67	17,33	21,11	35,00	26,00	26,67	28,33
- Giá cả đầu vào	11,33	10,00	11,67	8,00	8,89	18,33	8,00	8,89	10,00
- Giá cả đầu ra	12,67	12,22	20,00	9,33	12,22	16,67	18,00	17,78	18,33

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra của tác giả, 2014)

Kết quả trên cũng chỉ ra rằng, đa số các hộ chăn nuôi đã có những tiếp cận tốt hơn đối với các kiến thức về giống và kỹ thuật, nên đã chủ động với các biện pháp nhằm giảm thiểu tổn thất do các loại rủi ro về con giống và TĂCN. Tuy

nhien, trong số các loại rủi ro thì thiên tai, dịch bệnh và sự bấp bênh của giá cả thị trường luôn chiếm tỷ lệ trọng yếu đối với thiệt hại của các hộ chăn nuôi, đặc biệt là thiệt hại do rủi ro dịch bệnh xảy ra ở các hộ chăn nuôi QM vừa và lớn.

Bảng 3. Số lợn thiệt hại do rủi ro dịch bệnh ở huyện Chương Mỹ (2012-2014)

Đơn vị tính: con

TT	Diễn giải	Năm			So sánh (%)		Bình quân (%)
		2012	2012	2012	2013/2012	2014/2013	
I	Tổng thiệt hại	5.705	4.974	6.874	87,19	138,2	109,77
1	Lở mồm long móng	12	0	0	0		0
2	Phó thương hàn	839	1.139	3.011	135,76	264,35	189,44
3	Tụ huyết trùng	3.608	1.308	1.985	36,25	151,76	74,17
4	Đóng dấu	157	443	853	282,17	192,55	233,09
5	Bệnh khác	1.089	2.084	1.025	191,37	49,18	97,02
II	Tổng đàn	132.851	155.783	184.768			
III	Tỷ lệ tổn thất (%)	4,29	3,19	3,72			

(Nguồn: Trạm thú y huyện Chương Mỹ, 2012-2014)

3.1.3. Đánh giá về rủi ro trong chăn nuôi lợn của các hộ chăn nuôi

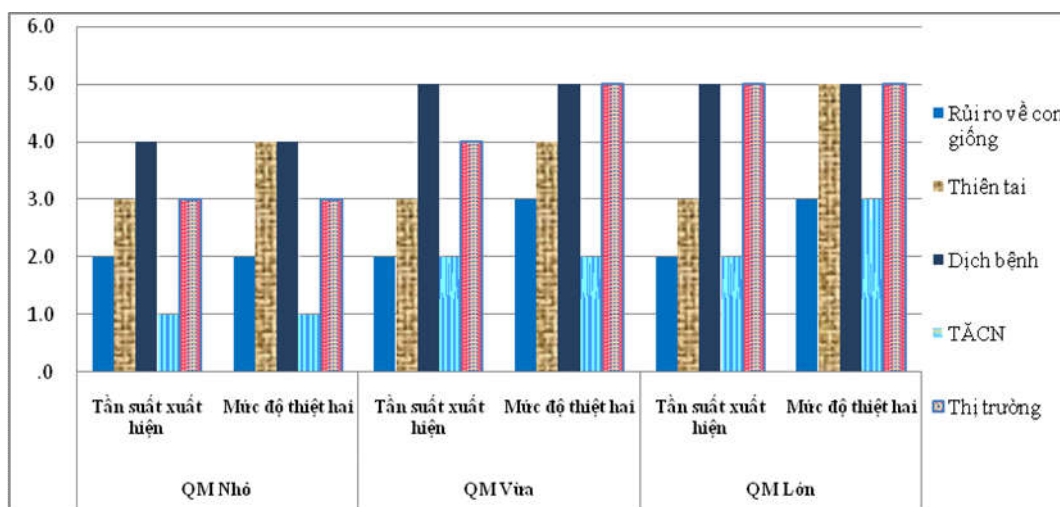
Kết quả PRA với người chăn nuôi, cán bộ địa phương và cán bộ thú y cơ sở, đánh giá mức độ tác động của mỗi loại rủi ro về tần suất xuất hiện và mức độ thiệt hại được xếp hạng theo thứ tự từ thấp đến cao với 5 mức: 1 rất thấp, 2 thấp, 3 trung bình, 4 cao và 5 rất cao

(bảng 4 và biểu đồ 1) cũng cho kết quả nhận định giống như trên: thiên tai, dịch bệnh và sự bấp bênh của thị trường là những rủi ro gây thiệt hại lớn nhất và hay gặp nhất đối với người chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ. Giữa các QM không có sự khác nhau nhiều về tỷ lệ gặp phải các loại rủi ro này nhưng lại khác nhau về mức độ thiệt hại mà các rủi ro này gây ra.

Bảng 4. Đánh giá rủi ro trong chăn nuôi lợn của các hộ chăn nuôi

TT	Loại rủi ro quan trọng nhất là	Số hộ	Tỷ lệ (%)
1	Rủi ro về con giống	2	0,66
2	Thiên tai	95	31,67
3	Dịch bệnh	104	34,67
4	Thức ăn chăn nuôi	0	0,00
5	Thị trường	99	33,00
Tổng		300	100

(Nguồn: Tổng hợp kết quả PRA, 2014)



Biểu đồ 1. Xếp hạng rủi ro theo quy mô trong chăn nuôi lợn của các hộ nông dân

(Nguồn: Tổng hợp kết quả PRA, 2014)

3.2. Các biện pháp đối phó với rủi ro trong chăn nuôi lợn của các hộ nông dân

3.2.1. Đối với rủi ro về con giống

Trong các loại rủi ro thì rủi ro về con giống được coi là dễ phòng chống nhất. Đây là những

rủi ro tác động riêng biệt tới từng đối tượng, phụ thuộc vào QM, kiến thức, kinh nghiệm, kỹ thuật và khả năng đầu tư của người chăn nuôi. Các biện pháp đối phó với loại rủi ro này khác nhau ở mỗi QM khác nhau (bảng 5).

Bảng 5. Các biện pháp đối phó với rủi ro về con giống

Đơn vị tính: % hộ

Biện pháp	QM nhỏ	QM vừa	QM lớn
1. Chuyển hướng/bán loại thải ngay	24,00	51,11	63,33
2. Cứ nuôi đến khi có điều kiện thì loại thải	77,33	52,22	28,33
3. Tìm đến nơi cung cấp để đòi bồi thường	0,00	17,78	31,67
4. Tham gia lớp tập huấn để học hỏi kinh nghiệm	0,00	2,22	8,33

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra của tác giả, 2014)

Bảng 5 cho thấy, khi gặp rủi ro về con giống, mua phải con giống kém chất lượng, có 63,33% những hộ chăn nuôi QM lớn bán và loại thải ngay vì theo họ khi con giống kém chất lượng thì làm tốn thêm chi phí chăn nuôi và năng suất rất thấp. Bên cạnh đó, nhiều hộ mang lợn giống đến nơi mua để đòi bồi thường vì đối với họ chi phí về con giống là một trong những chi phí lớn trong chăn nuôi, nếu không được bồi thường sẽ bị lỗ nhiều. Ngược lại, các hộ QM nhỏ và vừa lại thường cứ nuôi đến khi có điều kiện thì loại thải vì nguồn cung cấp con giống chủ yếu là họ hàng nên rất ít hộ mang

lợn đến đòi bồi thường. Biện pháp tham gia lớp tập huấn để học hỏi kinh nghiệm về chọn giống, nơi mua giống lại không được người chăn nuôi áp dụng nhiều.

3.2.2. Đối với rủi ro thiên tai và rủi ro dịch bệnh

Đây là hai loại rủi ro hệ thống, mang tính tương quan, gây thiệt hại lớn vì vậy người chăn nuôi đã sử dụng nhiều biện pháp để đối phó với hai loại rủi ro này. Tuy nhiên, vẫn có sự khác nhau giữa các QM trong công tác phòng chống hai loại rủi ro này (bảng 6).

Bảng 6. Các biện pháp đối phó với rủi ro thiên tai và rủi ro dịch bệnh

Đơn vị tính: % hộ

Biện pháp	QM nhỏ	QM vừa	QM lớn
1. Bán tháo, bán chạy	31,33	40,00	46,67
2. Giảm quy mô chăn nuôi	45,33	72,22	68,33
3. Chuyển sang sản xuất sản phẩm khác	41,33	53,33	61,67
4. Mua bảo hiểm nông nghiệp	2,67	4,44	13,33
5. Tự tiêm phòng đầy đủ	17,33	46,67	86,67
6. Chủ động về con giống để tránh lây lan dịch bệnh	8,67	17,78	28,33
7. Vệ sinh khu chăn nuôi sạch sẽ hàng ngày	65,33	67,78	93,33
8. Chủ động giữ ấm chuồng trại về mùa lạnh, làm mát về mùa đông	46,67	58,89	66,67

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra của tác giả, 2014)

Đa số các hộ chăn nuôi ở tất cả các QM đều vệ sinh khu chăn nuôi sạch sẽ hàng ngày, chủ

động giữ ấm chuồng trại về mùa lạnh, làm mát về mùa đông. Tuy nhiên, việc tiêm phòng đầy

đủ chống dịch bệnh mới chỉ có các hộ chăn nuôi QM lớn thực hiện tốt, còn đối với các hộ chăn nuôi QM nhỏ chỉ khi nào có dịch bệnh xảy ra thì mới khắc phục. Bán tháo, bán chạy do không có biện pháp khắc phục vẫn chiếm tỷ lệ cao. Bên cạnh đó, không ít hộ đã chọn cách giảm QM hoặc chuyển sang sản xuất sản phẩm khác. Hầu hết, các hộ áp dụng đồng thời các biện pháp trên để đối phó và khắc phục rủi ro về thiên tai và dịch bệnh.

Tuy nhiên, biện pháp mua bảo hiểm nông nghiệp được người dân áp dụng rất ít, trong khi bảo hiểm nông nghiệp lại là giải pháp hữu hiệu nhất, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc khắc phục hậu quả rủi ro trong chăn nuôi. Nguyên nhân là do người chăn nuôi chưa có thói quen mua bảo hiểm, lo ngại thủ tục thanh toán bồi thường khi xảy ra sự cố bảo hiểm khó khăn, phức tạp, mất nhiều thời gian và tăng chi phí chăn nuôi. Đồng thời, thị trường bảo hiểm nông nghiệp ở Việt Nam chưa phát triển mạnh, công tác tuyên truyền khi thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp ở huyện Chương Mỹ còn hạn chế nên hầu hết người dân chưa hiểu rõ lợi ích và vai trò của loại dịch vụ này, họ cho rằng biện pháp này sẽ không hiệu quả bằng các biện pháp trên. Vì vậy, họ không muốn tham gia bảo hiểm nông nghiệp cho vật nuôi nhà mình.

3.2.3. Đối với rủi ro thị trường

Sự bấp bênh của thị trường luôn gây ra rủi ro rất lớn cho người chăn nuôi, khiến người

chăn nuôi luôn trong tình trạng lo lắng phải đối mặt với kịch bản “được mùa thì rớt giá”. Rủi ro về thị trường mang tính hệ thống, liên quan đến nhiều đối tượng trong chuỗi cung ứng, một cá nhân không thể điều chỉnh được nó mà chỉ có thể áp dụng một số biện pháp nhằm giảm thiểu tác động của loại rủi ro này đến hiệu quả chăn nuôi. Bảng 7 cho thấy, khi rủi ro thị trường xảy ra, đặc biệt là giảm giá lợn đầu ra tỷ lệ các hộ đành chấp nhận rủi ro rất cao (98,67% hộ chăn nuôi QM nhỏ đành chấp nhận rủi ro) mà không có phương án nào để đối phó. Biện pháp giảm quy mô chăn nuôi hoặc chuyển sang sản xuất sản phẩm khác cũng được các hộ lựa chọn khá cao.

Giá cả TĂCN tăng thì hầu hết các hộ chăn nuôi theo QM nhỏ hạn chế sử dụng thức ăn công nghiệp thay vào đó họ tận dụng tối đa những phụ phẩm trong trồng trọt, nấu rượu hay làm đậu...theo hướng tự cung tự cấp TĂCN (99,33% hộ QM nhỏ). Ngược lại, hộ chăn nuôi QM vừa và lớn, thức ăn tự chế biến không đủ cung cấp mà vẫn phải phụ thuộc rất nhiều vào thức ăn công nghiệp. Nhưng để đối phó với sự tăng giá thức ăn, hộ QM lớn và vừa đã biết liên kết với nhau thành các hiệp hội chăn nuôi của địa phương nhằm tập trung nhau lại và mua với khối lượng lớn trực tiếp từ công ty sẽ giảm mức thiệt hại do giá cả khi mua từ các tư nhân hay đại lý. Mặt khác, các thành viên trong hội có thể tham quan học hỏi kinh nghiệm của nhau, giúp đỡ nhau về mặt vốn sản xuất, tìm kiếm nơi tiêu thụ. Song, các hiệp hội này đều mang tính tự phát, không có ràng buộc và quy chế hoạt động.

Bảng 7. Các biện pháp đối phó với rủi ro thị trường

Biện pháp	Đơn vị tính: % hộ		
	QM nhỏ	QM vừa	QM lớn
1. Đành chấp nhận giá bán lợn giảm	98,67	97,78	78,33
2. Giảm quy mô chăn nuôi	9,33	34,44	58,33
3. Chuyển sang sản xuất sản phẩm khác	22,67	26,67	38,33
4. Tự cung tự cấp về TĂCN	99,33	16,67	31,67
5. Liên kết thành các hiệp hội chăn nuôi lợn	0	12,22	100,00

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra của tác giả, 2014)

3.3. Một số giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ

Chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ thường xuyên phải đối mặt với các loại rủi ro, gây thiệt hại lớn cho các hộ chăn nuôi, đặc biệt là rủi ro do thiên tai, dịch bệnh và thị trường. Các biện pháp quản lý và đối phó với rủi ro của các hộ nông dân hiện nay đều tập trung chủ yếu vào khắc phục rủi ro thay vì phòng chống. Vì vậy, để hạn chế và giảm thiểu rủi ro, nhằm phát triển ngành chăn lợn ở huyện Chương Mỹ cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác định hướng của các cấp lãnh đạo trong phát triển chăn nuôi, phát triển các cơ sở cung cấp con giống có chất lượng cao và ổn định. Các ban ngành chức năng, đặc biệt là Trạm thú y huyện, phòng nông nghiệp và thú y cơ sở cần có sự định hướng rõ ràng cho phát triển chăn nuôi lợn. Hàng năm, cần thực hiện tốt việc kiểm tra, kiểm dịch chất lượng con giống. Quản lý chặt chẽ đối với các cơ sở chăn nuôi, tạo mối liên kết mật thiết giữa hộ chăn nuôi, cán bộ thú y, khuyến nông với các trang trại giống nhằm đảm bảo nguồn giống được cung cấp đầy đủ, ổn định.

Thứ hai, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, coi thú y là biện pháp hàng đầu, phòng dịch là nhiệm vụ số một. Có chế tài đủ mạnh nhằm thay đổi hành vi nếp sống của người dân như: tùy tiện vứt bừa bãi xác vật nuôi bị chết, bị bệnh ra môi trường, tự xử lý, giấu dịch... làm ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh. Đồng thời, cần có những đổi mới mạnh mẽ về tổ chức quản lý để phối hợp chặt chẽ giữa công tác thú y và công tác chăn nuôi. Một năm huyện cần thực hiện tiêm phòng vacxin 2-3 lần. Thực hiện nghiêm ngặt công tác kiểm dịch. Bên cạnh đó, huyện cần quy

hoạch vùng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã, liên hộ gia đình phát triển chăn nuôi theo hướng kinh tế trang trại, thành lập hợp tác xã chăn nuôi lợn ở các địa phương.

Thứ ba, tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng và thực hiện tốt các chương trình tập huấn, đào tạo kỹ thuật về chăn nuôi nhằm nâng cao nhận thức của người dân về rủi ro và các biện pháp giảm thiểu rủi ro, về kỹ thuật chọn giống, chăm sóc và phòng ngừa rủi ro. Đồng thời, khuyến khích họ tích cực tham gia các tổ chức hiệp hội, đoàn thể như hiệp hội chăn nuôi, hội nông dân... từ đó hộ được tiếp cận nhiều hơn về tiến bộ kỹ thuật sản xuất, các chương trình hỗ trợ, các thông tin về thị trường, đặc biệt là về bảo hiểm nông nghiệp. Qua đó, nâng cao nhận thức của người dân về rủi ro và lợi ích khi tham gia bảo hiểm nông nghiệp, mạnh dạn đầu tư chăn nuôi, yên tâm mở rộng và phát triển quy mô sản xuất theo hướng bền vững. Ngoài ra, cần hướng dẫn người dân xây dựng chuồng trại hợp lý, bảo đảm vệ sinh.

Thứ tư, khuyến khích người dân sử dụng thức ăn công nghiệp để chăn nuôi, tăng cường nuôi thâm canh, áp dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật về chăm sóc nuôi dưỡng để quay vòng nuôi, rút ngắn chu kỳ nuôi/lứa đẻ đạt hiệu quả kinh tế cao hơn. Đồng thời, hướng dẫn các hộ chăn nuôi sản xuất thức ăn ngay tại chỗ bằng cách tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có của địa phương; hình thành các dịch vụ cung cấp thức ăn cho lợn. Bên cạnh đó, cần thường xuyên thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh TĂCN để kiểm soát được thị trường thức ăn. Xử lý nghiêm những trường hợp kinh doanh sản phẩm TĂCN kém chất lượng, không rõ nguồn gốc.

Thứ năm, huyện cần thực hiện tốt một số giải pháp để giảm thiểu rủi ro thị trường như: Nâng cao khả năng tiếp cận thông tin về thị trường cho người dân; Minh bạch hệ thống thông tin về thị trường, đặc biệt là sự biến động về giá cả đầu vào cũng như đầu ra; Thực hiện tốt các chính sách về tín dụng để người chăn nuôi có thể tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi, tiếp cận thị trường tiêu dùng mà không phải lệ thuộc nhiều vào các trung gian phân phối; Thực hiện cam kết bằng hợp đồng văn bản giữa người dân với các cơ sở cung cấp đầu vào, với đơn vị thu mua đầu ra để hạn chế bị ép giá lợn bán ra hay sản phẩm đầu vào không đảm bảo.

IV. KẾT LUẬN

Rủi ro trong chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ xuất hiện khá đa dạng cả về hình thức và mức độ thiệt hại, bao gồm: rủi ro về con giống, TÁC N, thiên tai, dịch bệnh và thị trường. Trong đó, rủi ro thiên tai, dịch bệnh và thị trường là những rủi ro mang tính hệ thống, nghiêm trọng và gây thiệt hại nặng nề nhất cho các hộ nông dân ở tất cả các QM chăn nuôi. Giữa các QM không có sự khác nhau nhiều về tỷ lệ gặp phải các loại rủi ro này nhưng lại khác nhau về mức độ thiệt hại mà các rủi ro gây ra. Các biện pháp hiện nay để đối phó với rủi ro của người chăn nuôi tập trung chủ yếu

vào khắc phục rủi ro như: Bán tháo, bán chạy đàn lợn; Giảm quy mô chăn nuôi; Chuyển sang sản xuất sản phẩm khác; Vệ sinh sạch sẽ chuồng trại... Tuy nhiên, người chăn nuôi chưa chú trọng vào các biện pháp phòng chống rủi ro, đặc biệt là biện pháp mua bảo hiểm nông nghiệp hiện nay người dân có những hiểu biết rất hạn chế nên không thiết tha tham gia loại hình dịch vụ này, trong khi đây lại là giải pháp hữu hiệu nhất trong việc giảm thiểu và khắc phục hậu quả rủi ro trong chăn nuôi. Chính vì vậy, để hạn chế và giảm thiểu rủi ro, nhằm phát triển ngành chăn nuôi lợn ở huyện Chương Mỹ cần thực hiện tốt các giải pháp đã nêu, đặc biệt sự can thiệp của Nhà nước và chính quyền địa phương có vai trò rất quan trọng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Bá Huân (2014). *Giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm nông nghiệp trong chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sỹ kinh tế, Trường ĐH Lâm Nghiệp, Hà Nội.
2. Lê Ngọc Hương, Nguyễn Duy Linh (2012). *Rủi ro và chính sách quản lý rủi ro trong chăn nuôi lợn ở Việt Nam*. Tạp chí khoa học và phát triển, 10 (3), 538-545.
3. Trạm thú y huyện Chương Mỹ (2012, 2013, 2014). *Báo cáo tổng kết công tác thú y trên địa bàn huyện Chương Mỹ giai đoạn 2012-2014*. Hà Nội.
4. Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ (2014). *Báo cáo tổng kết chương trình thi điểm bảo hiểm nông nghiệp theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 01/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ*. Hà Nội.

RISKS AND DEALING WITH THE RISKS IN PIG BREEDING OF FARM HOUSEHOLDS IN CHUONG MY DISTRICT, HA NOI

Nguyen Ba Huan

SUMMARY

Pig breeding is one of the most important in breeding industry of Chuong My District, which contributes to local economic development, creates jobs and income for farmers. However, it often faces a lot of significant risks that is one of the main barriers and negatively affects to the household's breeding effectiveness. This research was conducted in order to analyze types of existing risks in pig breeding of farm households in Chuong My district, Hanoi and the ways they dealt with those risks. Through carrying random surveys and interviewing by questionnaires of 300 households in the 6 representative communes by rapid assessment of participatory rural appraisal (PRA), the research showed that risks of natural disasters, epidemic risks and market risks were the most serious risks which causing the greatest damages to the households at all breeding scales and now their ways to deal with those risks were primarily focused on overcoming the consequences of risks instead of risk preventing in pig breeding. Also, the research proposed a number of solutions to mitigate risks in pig breeding.

Keywords: *Chuong My district, dealing with risks, pig breeding, risks in pig breeding.*

Người phản biện	: TS. Bùi Thị Minh Nguyệt
Ngày nhận bài	: 06/7/2015
Ngày phản biện	: 24/8/2015
Ngày quyết định đăng	: 15/9/2015